

Bản án số: 324/2022/HS-PT

Ngày: 12/5/2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

FDVN LAW FIRM

Tài liệu nghiệp vụ Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Lê;

Các thẩm phán: Ông Nguyễn Hải Thanh;

Ông Nguyễn Xuân Điền.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Hoàng Thị Thu Hoài, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa:* Ông Hoàng Minh Thành, Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 141/2022/TLPT-HS ngày 09 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo Bùi Huy H bị xét xử sơ thẩm về tội “Buôn bán hàng giả” do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 480/2021/HS-ST ngày 28 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

- *Bị cáo có kháng cáo:*

Bùi Huy H, sinh năm 1983 tại Thái Bình; nơi cư trú: tổ dân phố Phú Th, phường Tây M, quận Nam Từ L, thành phố Hà Nội; tạm trú tại: số 30/LK18, khu đô thị Văn Kh, phường La Kh, quận Hà Đ, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: kinh doanh; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Long H và bà Trần Thị M; có vợ là Lê Th T và 03 con; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/01/2021 đến ngày 09/02/2021; hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 30 phút ngày 21/01/2021, Tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về tham nhũng, kinh tế, buôn lậu Công an thành phố Hà Nội phối hợp với Đội Quản lý thị trường số 14, Công an quận Hà Đ, thành phố Hà Nội và

Công an phường La Kh, quận Hà Đ, thành phố Hà Nội tiến hành kiểm tra việc chấp hành pháp luật trong hoạt động kinh doanh đối với điểm kinh doanh phụ kiện Hoàng Phát thuộc Công ty TNHH Liên doanh HHT Việt Nhật (*Viết tắt là Công ty Việt Nhật*) do Lê Thị T là Giám đốc. Qua kiểm tra đã thu giữ được các sản phẩm, phụ kiện khoá cửa mang nhãn hiệu KINLONG gồm: 600 chiếc bản lề ma sát mã hàng HC400A-10; 590 chiếc bản lề ma sát mã hàng HC400A-16; 800 chiếc chốt âm mã hàng SCX220A; 170 chiếc chốt âm mã hàng SCX500A; 790 chiếc thanh chống sập; 210 chiếc bản lề 3D mã hàng LHD63; 190 chiếc bản lề 3D mã hàng LHD93; 650 chiếc bánh xe mã hàng CL50G33K24; 60 chiếc bánh xe mã hàng LSL2001B; 80 chiếc vấu khóa mã hàng SDS1A; 180 chiếc vấu khóa mã hàng SK37; 45 chiếc bản lề mã hàng CJ6; 85 chiếc lõi khóa KIL mã hàng 3047/T; 40 chiếc lõi khóa KIL mã hàng 4730/T; 45 chiếc tay cài đơn điểm mã hàng LCZS770 trắng; 200 chiếc tay cài đơn điểm mã hàng LCZS770 đen; 40 chiếc thân khóa mã hàng MSC28/II; 45 chiếc tay nắm cửa mã hàng MZS20; 40 chiếc miệng ống mã hàng AMS26-9A; 90 chiếc chốt sập mã hàng TLS12K; 90 chiếc thanh đẩy mã hàng TG-01; 90 chiếc đầu chốt mã hàng CDG10B.

Khám xét chỗ ở và chỗ làm việc của Lê Thị T và chồng là Bùi Huy H, Cơ quan điều tra thu giữ thêm một số các sản phẩm, phụ kiện khoá cửa mang nhãn hiệu KINLONG, gồm: 100 chiếc bản lề 3D mã hàng LHD93; 1100 chiếc vấu khóa mã hàng SK37; 230 chiếc tay cài đơn điểm mã hàng LCZS770 đen; 2100 chiếc thanh chuyển động mã hàng LZDC-01/400; 550 chiếc thanh chuyển động mã hàng LZDC-01/600; 70 chiếc thanh chuyển động mã hàng LZDC-01/800;

Tại Bản kết luận giám định số 1343/KLGD-PC09-Đ3 ngày 05/02/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận: *“Các chi tiết hàng hoá mang nhãn hiệu KINLONG thu giữ của Lê Thị T so với các mẫu so sánh tương ứng không được tạo ra từ cùng một biểu mẫu”*.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 251/HĐĐGTS ngày 07/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự quận Hà Đông kết luận: *“Giá trị các sản phẩm, phụ kiện khoá mang nhãn hiệu KINLONG thu giữ tại chỗ ở và nơi làm việc của Lê Thị T và Bùi Huy H là 419.619.800 đồng”*.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng tháng 10/2017, do có nhu cầu kinh doanh về các mặt hàng Ngũ kim (phụ kiện cửa), vợ chồng Lê Thị T và Bùi Huy H đã tìm hiểu và biết Công ty TNHH KINLONG Việt Nam là Công ty độc quyền về nhập, phân phối sản phẩm phụ kiện cửa KINLONG chính hãng tại Việt Nam. Ngày 20/10/2017, Công ty Việt Nhật ký Hợp đồng nguyên tắc số KLVN201710-1087/HĐNT với Công ty TNHH KINLONG Việt Nam về việc Công ty Việt Nhật mua các sản phẩm phụ kiện cửa của Công ty TNHH KINLONG Việt Nam. Sau khi nhận hàng và kiểm tra đầy đủ số lượng như đã đặt thì Lê Thị T sẽ chuyển khoản vào tài khoản của Công ty KINLONG Việt Nam. Đến ngày 31/12/2018 là hết hạn hợp đồng, do Công ty Việt Nhật còn nợ tiền Công ty KINLONG Việt Nam nên Công ty KINLONG Việt Nam đã không cung cấp phụ kiện cửa cho Công ty Việt Nhật nữa.

Do vậy, từ đầu năm 2019, Lê Thị T và Bùi Huy H đã cùng đi tìm các mối hàng là phụ kiện cửa giả nhãn hiệu KINLONG, có giá thành thấp, dễ bán và lãi cao hơn để tiêu thụ. Toàn bộ số sản phẩm phụ kiện cửa mang nhãn hiệu KINLONG giá thu giữ tại trụ sở của Công ty Việt Nhật và chỗ ở của Lê Thị T và Bùi Huy H được mua của một số Công ty và cá nhân với giá rẻ hơn so với hàng chính hãng; như Công ty TNHH Đầu tư TM&XNK Tiến Thịnh; Công ty TNHH Đầu tư SX & TM Đức Duy; Công ty TNHH Đầu tư SX & TM Việt Ý và cá nhân là anh Hùng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 480/2021/HS-ST ngày 28/12/2021, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 192; khoản 4 Điều 192; Điều 17; Điều 35; Điều 38; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Bùi Huy H 42 (Bốn mươi hai) tháng tù về tội “Buôn bán hàng giả”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đầu thi hành án, được trừ thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/01/2021 đến ngày 09/02/2021; Phạt bổ sung Bùi Huy H 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng) để sung công quỹ Nhà nước.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về tội danh và hình phạt đối với bị cáo Lê Thị T, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 10/01/2022, bị cáo Bùi Huy H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo Bùi Huy H khai nhận thành khẩn hành vi phạm tội của mình và cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Buôn bán hàng giả” là đúng pháp luật nhưng mức án đối với bị cáo là quá nặng. Quá trình xét xử sơ thẩm bị cáo đã nộp 20.000.000 đồng tại Biên lai thu tiền số 00636614 ngày 24/12/2021 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo xuất trình Biên lai thu tiền số AA/2020/0064277 ngày 06/5/2022 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội thể hiện bị cáo đã nộp số tiền phạt 10.000.000 đồng và 200.000 đồng án phí, như vậy bị cáo đã thi hành xong hình phạt bổ sung 30.000.000 đồng và 200.000 đồng án phí theo quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm; các Giấy xác nhận của Đoàn Biên phòng Sơn V, Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Hà Giang về việc bị cáo đã đóng góp tiền nuôi dưỡng những trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn nơi biên giới do Đoàn Biên phòng Sơn Vĩ đang trực tiếp nuôi dưỡng; Giấy xác nhận ngày 10/3/2022 của Ban chỉ huy cơ quan thôn Phú C, xã Nam B, huyện Kiến X, tỉnh Thái Bình về việc bị cáo đã có công lao đóng góp, ủng hộ kinh phí cho việc xây dựng nông thôn mới và xây dựng các công trình phúc lợi công cộng của thôn Phú C, xã Nam B, huyện Kiến X, tỉnh Thái Bình; bị cáo xuất trình các Huân chương kháng chiến hạng nhì của ông Bùi Văn T là ông nội bị cáo và các Huân chương chiến sỹ giải phóng hạng nhất, hạng nhì và hạng ba của ông Trần Ngọc S là ông ngoại bị cáo; gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo có 03 con nhỏ, vợ bị cáo hiện

nuôi con dưới 36 tháng tuổi. Bị cáo là lao động chính và duy nhất khi vợ đang nuôi con nhỏ và trực tiếp chăm sóc bố mẹ già. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm mức hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội: Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng công khai tại phiên tòa phúc thẩm, có căn cứ xác định Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Bùi Huy H về tội “Buôn bán hàng giả” theo quy định tại khoản 2 Điều 192 Bộ luật Hình sự là có căn cứ. Xét kháng cáo của bị cáo thấy rằng: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo Bùi Huy H, từ đó xử phạt bị cáo Bùi Huy H 42 tháng tù về tội “Buôn bán hàng giả” phù hợp. Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo xuất trình Biên lai thu tiền số AA/2020/0064277 ngày 06/5/2022 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội thể hiện bị cáo đã nộp tiếp số tiền phạt 10.000.000 đồng là đã nộp đủ số tiền phạt bổ sung 30.000.000 đồng và 200.000 đồng án phí theo quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm; Giấy xác nhận Đồn Biên phòng Sơn V, Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Hà Giang về việc bị cáo đã đóng góp tiền để nuôi những trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn do Đồn Biên phòng Sơn Vĩ đang trực tiếp nuôi dưỡng; Giấy xác nhận ngày của Ban chỉ huy cơ quan thôn Phú C, xã Nam B, huyện Kiến X, tỉnh Thái Bình về việc bị cáo đã có công lao đóng góp, ủng hộ kinh phí cho việc xây dựng nông thôn mới và xây dựng các công trình phúc lợi công cộng của thôn Phú C, xã Nam B, huyện Kiến X, tỉnh Thái Bình; bị cáo xuất trình Huân chương kháng chiến hạng nhì của ông Bùi Văn T là ông nội bị cáo và các Huân chương chiến sỹ giải phóng hạng nhất, hạng nhì và hạng ba của ông Trần Ngọc S là ông ngoại bị cáo thể hiện gia đình bị cáo có công với cách mạng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới mà bị cáo được hưởng theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ được thẩm tra công khai tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, ý kiến tranh luận của bị cáo. Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định vụ án như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm vụ án, các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục; không ai có ý kiến thắc mắc, khiếu nại gì. Sau khi xét xử sơ thẩm, trong thời hạn luật định, bị cáo Bùi Huy H có kháng cáo là hợp lệ, được chấp nhận về hình thức.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Bùi Huy H thừa nhận hành vi phạm tội đúng như Bản án sơ thẩm đã tuyên. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo khác trong vụ án, những người liên quan, kết luận giám định, vật chứng thu được, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Vợ chồng Lê Thị T và Bùi Huy H biết rõ các sản phẩm, phụ kiện khoá cửa mang nhãn hiệu KINLONG là do Công ty TNHH KINLONG Việt Nam phân phối độc quyền với giá thành cao hơn nhiều so với hàng giả bán trên thị trường nên Tâm và Hoàng mua các sản phẩm, phụ kiện khoá cửa mang nhãn hiệu KINLONG giả trôi nổi trên thị trường bao gồm: 600 chiếc bản lề ma sát mã hàng HC400A-10; 590 chiếc bản lề ma sát mã hàng HC400A-16; 800 chiếc chốt âm mã hàng SCX220A; 170 chiếc chốt âm mã hàng SCX500A; 790 chiếc thanh chống sập; 210 chiếc bản lề 3D mã hàng LHD63; 290 chiếc bản lề 3D mã hàng LHD93; 650 chiếc bánh xe mã hàng CL50G33K24; 60 chiếc bánh xe mã hàng LSL2001B; 80 chiếc vấu khóa mã hàng SDS1A; 1280 chiếc vấu khóa mã hàng SK37; 45 chiếc bản lề mã hàng CJ6; 85 chiếc lõi khóa KIL mã hàng 3047/T; 40 chiếc lõi khóa KIL mã hàng 4730/T; 45 chiếc tay cài đơn điểm mã hàng LCZS770 trắng; 430 chiếc tay cài đơn điểm mã hàng LCZS770 đen; 40 chiếc thân khóa mã hàng MSC28/II; 45 chiếc tay nắm cửa mã hàng MZS20; 40 chiếc miệng ống mã hàng AMS26-9A; 90 chiếc chốt sập mã hàng TLS12K; 90 chiếc thanh đẩy mã hàng TG-01; 90 chiếc đầu chốt mã hàng CDG10B; 2100 chiếc thanh chuyển động mã hàng LZDC-01/400; 550 chiếc thanh chuyển động mã hàng LZDC-01/600; 70 chiếc thanh chuyển động mã hàng LZDC-01/800 với tổng trị giá số hàng giả trên tương đương với số hàng thật là 419.619.800 đồng. Với hành vi phạm tội nêu trên của Bùi Huy H đã bị Tòa án cấp sơ thẩm kết án về tội “Buôn bán hàng giả” theo điểm đ khoản 2 Điều 192 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ.

[3] Xét kháng cáo xin giảm hình phạt và xin được hưởng án treo của bị cáo thấy rằng:

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng được quy định tại khoản 2 Điều 192 Bộ luật Hình sự có khung hình phạt tù từ 05 năm đến 10 năm tù. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ, khách quan, toàn diện, đánh giá đúng tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ nhiệm hình sự của bị cáo theo quy định tại điểm b và s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 để xử phạt bị cáo 42 tháng tù là phù hợp.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo xuất trình nhiều tài liệu mới cụ thể:

Biên lai thu tiền số AA/2020/0064277 ngày 06/5/2022 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội xác nhận việc bị cáo đã nộp số tiền phạt 10.000.000 đồng và 200.000 đồng án phí (Trước đó, tại giai đoạn sơ thẩm bị cáo đã nộp số tiền 20.000.000 đồng theo Biên lai thu tiền số 00636614 ngày 24/12/2021 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội) thể hiện bị cáo đã nộp toàn bộ số tiền

phạt bổ sung 30.000.000 đồng và 200.000 đồng án phí sơ thẩm theo quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm; Giấy xác nhận của Đoàn Biên Phòng Sơn V, Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Hà Giang về việc bị cáo đã đóng góp tiền nuôi dưỡng những trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn nơi biên giới do Đoàn Biên phòng Sơn Vĩ đang trực tiếp nuôi dưỡng; Giấy xác nhận ngày 10/3/2022 của Ban chỉ huy cơ quan thôn Phú C, xã Nam B, huyện Kiến X, tỉnh Thái Bình về việc bị cáo đã có công lao đóng góp, ủng hộ kinh phí cho việc xây dựng nông thôn mới và xây dựng các công trình phúc lợi công cộng của thôn Phú C, xã Nam B, huyện Kiến X, tỉnh Thái Bình; Huân chương kháng chiến hạng nhì của ông Bùi Văn T là ông nội bị cáo và các Huân chương chiến sỹ giải phóng hạng nhất, hạng nhì và hạng ba của ông Trần Ngọc S là ông ngoại bị cáo thể hiện gia đình bị cáo có công với cách mạng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới mà bị cáo được hưởng theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội giúp Cơ quan điều tra giải quyết nhanh vụ án; bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu; gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn (Có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã Nam B, huyện Kiến X, tỉnh Thái Bình), gia đình bị cáo có 03 con nhỏ, vợ bị cáo hiện đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi; bị cáo là lao động chính và duy nhất trong gia đình khi vợ đang nuôi con và trực tiếp nuôi dưỡng bố mẹ già. Do vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo của bị cáo, sửa một phần quyết định của bản án hình sự sơ thẩm để giảm hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung, đồng thời thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[4] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Bùi Huy H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo của bị cáo Bùi Huy H, sửa một phần quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm về phần quyết định hình phạt đối với bị cáo Bùi Huy H, cụ thể:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 192; khoản 4 Điều 192; Điều 17; Điều 35; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 58, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt Bùi Huy H 36 (ba mươi sáu) tháng tù” về tội

“Buôn bán hàng giả” nhưng cho bị cáo hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (năm) tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Bùi Huy H cho Ủy ban nhân dân phường La Kh, quận Hà Đ, thành phố Hà Nội để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu Bùi Huy H cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án này.

Phạt bổ sung Bùi Huy H 30.000.000 đồng (*Ba mươi triệu đồng*) để sung công quỹ Nhà nước. Xác nhận bị cáo đã thi hành xong số tiền phạt bổ sung 30.000.000 đồng theo Biên lai thu tiền số 0063614 ngày 24/12/2021 và Biên lai thu tiền số AA/2020/0064277 ngày 06/5/2022 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Bùi Huy H không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Công an thành phố Hà Nội
- THADS tp Hà Nội;
- Sở Tư pháp thành phố Hà Nội;
- UBND phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội;
- UBND phường La Khê, quận Hà Đông, Hà Nội
- Bị cáo (theo địa chỉ);
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thế Lệ

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hải Thanh Nguyễn Văn Điền

Nguyễn Thế Lệ

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Công an thành phố Hà Nội
- THADS tp Hà Nội;
- Sở Tư pháp thành phố Hà Nội;
- UBND phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội;
- UBND phường La Khê, quận Hà Đông, Hà Nội
- Bị cáo (theo địa chỉ);
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thế Lê